**PHỤ LỤC XII**

**NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHỨNG CHỈ ĐIỀU KHIỂN**

**PHƯƠNG TIỆN ĐI VEN BIỂN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 64/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024*

*của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**­­­­­­­­­­­­­­­­­**

**Đối tượng tuyển sinh:**là công dân Việt Nam, người nước ngoài đáp ứng điều kiện về độ tuổi, sức khỏe và trình độ phù hợp theo quy định.

**Chứng chỉ cấp sau tốt nghiệp:**Chứng chỉ điều khiển phương tiện đi ven biển

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng về:

1. Quy định về pháp luật hàng hải; các thiết bị hàng hải và khí tượng thủy văn.

2. Kinh độ, vĩ độ, tọa độ địa dư, đơn vị dùng trong hàng hải.

3. Theo dõi được vết đi và vị trí của phương tiện trong từng thời điểm trên hải đồ.

4. Báo hiệu hàng hải.

5. Quy định về cảng vụ, hoa tiêu, điều động phương tiện hành trình theo tuyến ven biển.

6. Vận hành, áp dụng được các thiết bị hàng hải vào điều động phương tiện.

7. Áp dụng đúng các quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển vào thực tế.

8. Xếp dỡ hàng hoá, phương pháp xếp dỡ hàng hoá, tính ổn định phương tiện, đo mớn nước đảm bảo an toàn cho con người, phương tiện và hàng hoá.

II. THỜI GIAN VÀ PHÂN BỔ THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC

1. Số lượng mô đun đào tạo: 03

2. Thời gian của khóa học: 280 giờ, bao gồm:

a) Thời gian học lý thuyết, thực hành, mô phỏng: 259 giờ

b) Thời gian kiểm tra đánh giá kết thúc mô đun: 11 giờ

c) Thời gian ôn tập, kiểm tra kết thúc khóa học: 10 giờ.

III. DANH MỤC MÔN MÔ ĐUN (MĐ) VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã****MĐ** | **Tên môn học, mô đun** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| MĐ 01 | An toàn hoạt động của tàu và người trên tàu | 70 |
| MĐ 02 | Hàng hải | 100 |
| MĐ 03 | Xếp dỡ và bảo quản hàng hóa | 100 |
| **Tổng cộng** | **270** |

IV. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VÀ KIỂM TRA

1. Hình thức đào tạo:

a) Lý thuyết: áp dụng hình thức đào tạo trực tiếp hoặc trực tuyến; tổ chức đào tạo trực tuyến các nội dung phù hợp nếu có trang bị hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến, số giờ học trực tuyến không vượt quá 30% tổng số thời lượng của chương trình;

b) Thực hành: áp dụng hình thức đào tạo trực tiếp; tổ chức cho người học huấn luyện thực hành trên các phương tiện huấn luyện phù hợp với chương trình đào tạo và tại khu vực dạy thực hành.

2. Kiểm tra kết thúc mô đun:

a) Nội dung, hình thức, thời gian tổ chức kiểm tra do người đứng đầu cơ sở đào tạo quyết định;

b) Điều kiện tham gia kiểm tra kết thúc khóa học: điểm tổng kết mô đun của học viên đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10; thời gian thực học tối thiểu 80% so với tổng thời gian quy định của từng mô đun.

3. Kiểm tra kết thúc khóa học:

Căn cứ kết quả kiểm tra kết thúc các mô đun, học viên được tham dự kỳ kiểm tra kết thúc khóa học để được cấp Chứng chỉ điều khiển phương tiện đi ven biển, gồm các nội dung sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn kiểm tra** | **Hình thức kiểm tra** |
| 1 | Lý thuyết tổng hợp | Trắc nghiệm |
| 2 | Lý thuyết chuyên môn | Vấn đáp |

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tên mô đun: **AN TOÀN HOẠT ĐỘNG CỦA TÀU VÀ NGƯỜI TRÊN TÀU**

a) Mã số: MĐ 01.

b) Thời gian: 70 giờ.

c) Mục tiêu:

- Trang bị cho người học kiến thức pháp luật về hàng hải để người học chấp hành pháp luật, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tuyến ven biển; các thông tin dữ liệu cần thiết về các tuyến vận tải ven biển;

- Áp dụng đúng quy tắc phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển.

d) Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| 1 | Bài 1: Pháp luật hàng hải và một số công ước quốc tế liên quan | 20 |
| 2 | Bài 2: Luồng chạy tàu ven biển | 15 |
| 3 | Bài 3: Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển | 22 |
| 4 | Bài 4: Chăm sóc con người trên biển | 10 |
| Kiểm tra kết thúc môn học | 3 |
| **Tổng cộng** | **70** |

đ) Hướng dẫn thực hiện môn học:

- Căn cứ vào giáo trình về pháp luật hàng hải, tuyến luồng ven biển, quy tắc phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển và các tài liệu tham khảo về công ước quốc tế hàng hải để đưa ra nội dung các bài học lý thuyết;

- Tổ chức cho người học tại phòng học lý thuyết và thực hành tại khu vực dạy thực hành.

2. Tên mô đun: **HÀNG HẢI**

a) Mã số: MĐ 02.

b) Thời gian: 100 giờ.

c) Mục tiêu:

- Trang bị cho người học kiến thức về khái niệm về địa văn, khí tượng thuỷ văn, thông tin thời tiết và các trang thiết bị hàng hải trên buồng lái để kiểm tra, xác định vị trí tàu và lựa chọn phương pháp phù hợp để dẫn tàu an toàn;

- Có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị hàng hải để phục vụ chạy tàu; điều động tàu trên biển một cách thành thạo, chuẩn xác và an toàn.

d) Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| 1 | Bài 1: Hàng hải đại dương | 40 |
| 2 | Bài 2: Thiết bị hàng hải | 28 |
| 3 | Bài 3: Điều động phương tiện | 28 |
| Kiểm tra kết thúc môn học | 4 |
| **Tổng cộng** | **100** |

đ) Hướng dẫn thực hiện môn học:

- Căn cứ vào giáo trình về hàng hải địa văn, thiết bị hàng hải, điều động phương tiện và các tài liệu tham khảo để đưa ra nội dung các bài học lý thuyết;

- Tổ chức cho người học thực hành trên các phương tiện huấn luyện và tại khu vực dạy thực hành;

- Cơ sở đào tạo linh hoạt trong việc giảng dạy giữa lý thuyết và thực hành cho phù hợp điều kiện thực tế.

3. Tên mô đun: **XẾP DỠ VÀ BẢO QUẢN HÀNG HOÁ**

a) Mã số: MĐ 03.

b) Thời gian: 100 giờ.

c) Mục tiêu: trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về lập kế hoạch xếp dỡ, phương pháp xếp dỡ hàng hoá, tính ổn định tàu, đo mớn nước dựa trên kiến thức ổn định tàu và hàng hoá để đảm bảo khi tàu hành trình.

d) Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| 1 | Bài 1: Giới thiệu về phương pháp tính toán liên quan đến mớn nước và ổn định tàu | 40 |
| 2 | Bài 2: Lập kế hoạch xếp dỡ hàng hóa | 28 |
| 3 | Bài 3: Xếp dỡ và bảo quản hàng hóa | 28 |
| Kiểm tra kết thúc môn học | 4 |
| **Tổng cộng** | **100** |

đ) Hướng dẫn thực hiện môn học:

  - Căn cứ vào giáo trình kinh tế vận tải, xếp dỡ hàng hoá và các tài liệu tham khảo về hàng hải để đưa ra nội dung các bài học lý thuyết;

  - Tổ chức cho người học thực hành đo mớn nước, khai thác các bài toán về xếp dỡ hàng hoá hiệu quả, ổn định tàu và hàng hoá khi hành trình.